

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk

Mã chứng khoán: EAD

Trụ sở chính: Phòng 6, Tầng 2, khu B, chung cư Hoàng Anh Gia Lai, 33 Nguyễn  
Công Trứ, Phường TỰ AN, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Điện thoại: 0262 2240159

Fax: 0262 3950817

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Quang Toàn - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 231 Lý Thường Kiệt, P. Thắng Lợi, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk

ĐT di động: 0905002939      ĐT cố định: 0262 2240159

Fax: 0262 3950817

Loại thông tin công bố:  24h,  72h,  Yêu cầu,  Bất thường,  Định kỳ

Nội dung công bố:

- Nghị quyết số 66/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 04 năm 2018 về việc thông  
qua một số nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

(File điện tử được đăng tải tại địa chỉ: [http:// www.dphc.com.vn](http://www.dphc.com.vn)).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn  
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đắk Lắk, Ngày 14 tháng 04 năm 2018

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**



**Nguyễn Quang Toàn**

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐIỆN LỰC ĐẮK LẮK**

**Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk;
- Biên bản họp đại hội đồng cổ đông ngày 14/04/2018

**QUYẾT NGHỊ**

Ngày 14/04/2018, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk được tổ chức với sự tham gia của 29 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.873.960 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 65,12% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017**

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018**

##### **1. Phân phối lợi nhuận năm 2017**

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 chuyển qua:	196,098,941	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017:	12,230,107,254	đồng
Tổng Lợi nhuận:	12,426,206,195	đồng
Phân phối Lợi nhuận như sau:		
1.1. Trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2017:	489,204,000	đồng
1.2. Trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2017:	244,602,000	đồng
1.3. Chia cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 38%/VĐL: (Đã tạm ứng: 15%/VĐL)	10,935,640,000	đồng
Chuyển lợi nhuận qua năm 2018:	756,760,195	đồng

##### **2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018**

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 chuyển qua:	756,760,195	đồng
Dự kiến Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	6,885,781,000	đồng
Tổng Lợi nhuận dự kiến :	7,642,541,195	đồng
Phân phối Lợi nhuận như sau:		
2.1. Dự kiến trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2018:	275,431,000	đồng
2.2. Dự kiến trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2018:	137,716,000	đồng
2.3. Dự kiến trích quỹ Đầu tư phát triển 2,5%/VĐL	719,450,000	đồng
2.3. Dự kiến chia cổ tức: (Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn chủ sở hữu: 22%)	6,331,160,000	đồng
Chuyển lợi nhuận qua năm 2019:	178,784,195	đồng

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh lựa chọn thời gian thích hợp để tạm ứng, chi cổ tức cho cổ đông.

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

##### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

- Sản lượng điện thương phẩm	25.600.000	kW/h
- Tổng doanh thu	28.210.000.000	Đồng
- Tổng chi phí	20.947.956.000	Đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.262.044.000	Đồng

- Tổng lợi nhuận sau thuế	6.885.781.000	Đồng
<b>2. Kế hoạch chi phí năm 2018</b>	<b>20.947.956.000</b>	<b>Đồng</b>
- Chi phí lãi vay	6.829.844.000	Đồng
- Khấu hao TSCĐ	5.420.085.000	Đồng
- Phân bổ CPDH	500.000.000	Đồng
- Chi phí hoạt động công ty	4.396.608.000	Đồng
+ Tổng quỹ lương (7%/Doanh thu)	1.971.200.000	Đồng
+ Các khoản trích theo lương	423.808.000	Đồng
+ Chi tiền ăn ca	201.600.000	Đồng
+ Chi phí mua bảo hiểm công trình	350.000.000	Đồng
+ Chi phí SCTX + bảo dưỡng	800.000.000	Đồng
+ Chi phí khác	650.000.000	Đồng
- Tiền thù lao HĐQT + BKS + Thư ký HĐQT	222.000.000	Đồng
- Thuế tài nguyên nước	2.202.432.000	Đồng
- Phí dịch vụ môi trường rừng	921.600.000	Đồng
- Phí cấp quyền khai thác nước	291.120.000	Đồng
- Chi phúc lợi	164.267.000	Đồng

### 3. Xác định quỹ lương năm 2018

Cách xác định quỹ lương năm 2018 bằng 7% doanh thu bán điện thương phẩm nhưng không thấp hơn 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn)

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### Điều 7: Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2018

Chủ tịch HĐQT	5.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên HĐQT	3.000.000	Đồng/người/tháng
Trưởng ban kiểm soát	3.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên ban kiểm soát	1.500.000	Đồng/người/tháng
Thư ký HĐQT	1.500.000	Đồng/người/tháng

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### Điều 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 9: Thông qua “Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện điện lực Đắk Lắk” sửa đổi.**

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 10: Thông qua Quy chế quản trị Công ty CP thủy điện điện lực Đắk Lắk năm 2018**

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 11: Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2017.**

Phân biểu quyết:

- Tán Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông EAD;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Đức Trọng**

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Tên Công ty:** Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk

**Giấy Chứng nhận ĐKDN số** 6000596136 (số cũ 4003000102) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp lần đầu ngày 31/10/2006, cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 19/05/2016

**Thời gian:** 8 giờ 00 thứ 7 ngày 14 tháng 04 năm 2018

**Địa điểm:** Hội trường Nhà hàng Khách sạn Cao Nguyên số 65 Phan Chu Trinh, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

**PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Người báo cáo: Bà: Lê Nữ Hồng Nhung – Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát
- Nội dung báo cáo:
  - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến 16h ngày 20/03/2018, sở hữu 2.877.800 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk.
  - Cổ đông tham dự Đại hội: 29 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.873.960 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 65,12% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

**II. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm Phiếu.**

**1. Đoàn Chủ tịch:**

Ông Nguyễn Đức Trọng	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Quang Toàn	Thành viên HĐQT
Ông Bùi Văn Tuấn	Thành viên HĐQT

**2. Thư ký:**

Hồ Thị Thanh Thủy	Thư ký
Nguyễn Văn Tiến	Thư ký

### 3. Ban Kiểm Phiếu:

Mai Thị Thu Thảo

Trưởng Ban Kiểm Phiếu

Lâm Anh Dũng

Thành viên Ban Kiểm phiếu

Trần Kỳ Hải

Thành viên Ban Kiểm phiếu

Đại hội nhất trí thông qua danh sách danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm Phiếu.

### III. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Đức Trọng

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại hội thông qua Chương trình Đại hội

### PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Quang Toàn;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Quang Toàn;
- Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2017 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Báo cáo Ban kiểm soát năm 2017 - Người trình bày: Lê Nữ Hồng Nhung;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 - Người trình bày: Nguyễn Quang Toàn;
- Dự thảo Điều lệ hoạt động Công ty năm 2018 (Sửa đổi) - Người trình bày: Nguyễn Quang Toàn;
- Dự thảo Quy chế Quản trị Công ty năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2017 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình đề nghị phê duyệt sửa đổi Điều lệ hoạt động Công ty - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình đề nghị phê duyệt Quy chế quản trị Công ty - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2017 - Người trình bày: Nguyễn Đức Trọng;

### **PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI ĐÁP CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:**

#### **1. Ý kiến của cổ đông:**

##### **Cổ đông: Nguyễn Quang Hạnh**

- Thống nhất tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Lợi nhuận giảm, chi phí tăng cụ thể là 2%, nên xem xét lại các khoản chi phí sao cho hợp lý.
- Cần nghiên cứu phát triển thêm các thế mạnh của Công ty như: Năng lượng gió, năng lượng mặt trời ....
- - Đề nghị làm rõ chi phí tham quan, nghỉ dưỡng

##### **Cổ đông: Nguyễn Hữu Chương**

- Nhất trí báo cáo kiểm toán năm 2017
- Về năng lượng điện: gió, năng lượng mặt trời chỉ nằm ở ý tưởng.
- Về điều lệ hoạt động và quy chế quản trị Công ty chưa làm rõ nội dung cần phê duyệt sửa đổi.

##### **Cổ đông: Nguyễn Văn Phụng**

- Cần quan tâm đến thu nhập của người lao động. Việc tổ chức tham quan nghỉ dưỡng cho người lao động là nên làm.
- Về đầu tư mới trong tương lai: Điện mặt trời tuy đang trong giai đoạn nóng nhưng cần cẩn thận nghiên cứu kỹ, nhưng do su thế phát triển hiện nay thì HĐQT nên nghiên cứu đến vấn đề này để phát triển Công ty
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán nên dung hình thức cạnh tranh, đưa ra một số tiêu chí để lựa chọn.

##### **Cổ đông: Trần Kỳ Hải**

- Cần làm thêm một kênh thông tin về kỹ thuật để những cổ đông có chuyên môn về kỹ thuật tiếp cận đến tình hình kỹ thuật của nhà máy.

#### **2. Phần giải đáp của đoàn chủ tịch:**

- Về chi nghỉ dưỡng, tham quan học tập:
  - + Khoản chi này phù hợp với quy định tại điều 4, khoản 2.30 Thông tư 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính và tình hình tài chính hiện tại của Công ty
  - + Khuyến khích thêm cho Cán bộ công nhân viên về tái tạo sức Lao động
- Về phát triển năng lượng:
  - + Chưa sẵn sàng cho nguồn vốn đầu tư
  - + Đường truyền là của Công ty Điện Lực nên chưa đáp ứng được nhu cầu truyền tải điện năng (phần tăng thêm của năng lượng mặt trời).
  - + Hiệu quả: Chưa đánh giá chính xác về hiệu quả mang lại.



- Về chi phí và kế hoạch năm 2018: Chi phí dự kiến tăng hơn 2% là do:
  - + Phát sinh thêm phí cấp quyền khai thác nước.
  - + Tăng các khoản trích theo lương do Chính sách thay đổi kể từ ngày 01/01/2018
  - + Chi phí thường xuyên: Có một số thiết bị cần thay thế sửa chữa vì hầu hết thiết bị của Nhà máy là nhập từ Trung Quốc và đã sử dụng được 7 năm.

#### **PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT**

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

#### **Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018**

##### **1. Phân phối lợi nhuận năm 2017**

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 chuyển qua:	196,098,941	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017:	12,230,107,254	đồng

Tổng Lợi nhuận:	12,426,206,195	đồng
Phân phối Lợi nhuận như sau:		
1.1. Trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2017:	489,204,000	đồng
1.2. Trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2017:	244,602,000	đồng
1.3. Chia cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 38%/VĐL: (Đã tạm ứng: 15%/VĐL)	10,935,640,000	đồng
Chuyển lợi nhuận qua năm 2018:	756,760,195	đồng
<b>2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018</b>		
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 chuyển qua:	756,760,195	đồng
Dự kiến Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	6,885,781,000	đồng
Tổng Lợi nhuận dự kiến :	7,642,541,195	đồng
Phân phối Lợi nhuận như sau:		
2.1. Dự kiến trích quỹ khen thưởng tỷ lệ 4%/LN 2018:	275,431,000	đồng
2.2. Dự kiến trích quỹ phúc lợi tỷ lệ 2%/LN 2018:	137,716,000	đồng
2.3. Dự kiến trích quỹ Đầu tư phát triển 2,5%/VĐL	719,450,000	đồng
2.3. Dự kiến chia cổ tức:	6,331,160,000	đồng
(Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn chủ sở hữu: 22%)		
Chuyển lợi nhuận qua năm 2019:	178,784,195	đồng

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh lựa chọn thời gian thích hợp để tạm ứng, chi cổ tức cho cổ đông.

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

- Sản lượng điện thương phẩm	25.600.000	kW/h
- Tổng doanh thu	28.210.000.000	Đồng
- Tổng chi phí	20.947.956.000	Đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.262.044.000	Đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế	6.885.781.000	Đồng

### **2. Kế hoạch chi phí năm 2018**

- Chi phí lãi vay	6.829.844.000	Đồng
- Khấu hao TSCĐ	5.420.085.000	Đồng
- Phân bổ CPDH	500.000.000	Đồng
- Chi phí hoạt động công ty	4.396.608.000	Đồng
+ Tổng quỹ lương (7%/Doanh thu)	1.971.200.000	Đồng
+ Các khoản trích theo lương	423.808.000	Đồng
+ Chi tiền ăn ca	201.600.000	Đồng
+ Chi phí mua bảo hiểm công trình	350.000.000	Đồng
+ Chi phí SCTX + bảo dưỡng	800.000.000	Đồng

+Chi phí khác	650.000.000	Đồng
- Tiền thù lao HĐQT + BKS + Thư ký HĐQT	222.000.000	Đồng
- Thuế tài nguyên nước	2.202.432.000	Đồng
- Phí dịch vụ môi trường rừng	921.600.000	Đồng
- Phí cấp quyền khai thác nước	291.120.000	Đồng
- Chi phúc lợi	164.267.000	Đồng

### 3. Xác định quỹ lương năm 2018

Cách xác định quỹ lương năm 2018 bằng 7% doanh thu bán điện thương phẩm nhưng không thấp hơn 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn)

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### Điều 7: Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2018

Chủ tịch HĐQT	5.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên HĐQT	3.000.000	Đồng/người/tháng
Trưởng ban kiểm soát	3.000.000	Đồng/người/tháng
Thành viên ban kiểm soát	1.500.000	Đồng/người/tháng
Thư ký HĐQT	1.500.000	Đồng/người/tháng

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### Điều 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### Điều 9: Thông qua "Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện điện lực Đắk Lắk" sửa đổi.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 10: Thông qua Quy chế quản trị Công ty CP thủy điện điện lực Đăk Lăk năm 2018**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 11: Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2017.**

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.873.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP**

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Tiến đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản nay được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Thủy điện Điện lực Đăk Lăk.

Đại hội kết thúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

*Nguyễn Văn Tiến*

*Nguyễn Văn Tiến*

*Hồ Thị Thanh Thủy*

*Hồ Thị Thanh Thủy*

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH ĐOÀN**



*Nguyễn Đức Trọng*